SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
TRƯỜNG THPT VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 43/QĐ-THPT.VT

Bà Rịa- Vũng Tàu, ngày 30 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường THPT Vũng Tàu năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT VŨNG TÀU

Căn cứ Nghị định số 246/GD/NĐ ngày 09/12/1954 của Bộ Quốc Gia Giáo dục về việc thành lập trường Trung học Đệ nhất cấp Vũng Tàu nay là trường THPT Vũng Tàu;

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ vào Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Trường trung học, trường trung học phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 41/QĐ-THPT.VT ngày 30/01/2024 của Trường THPT Vũng Tàu về việc kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số /KH-THPT.VT ngày 30/01/2024 của Trường THPT Vũng Tàu Triển khai thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của Trường THPT Vũng Tàu năm 2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường THPT Vũng Tàu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi có Quyết định ban hành Quy chế mới thay thế.

Điều 3. Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động của trường THPT Vũng Tàu chịu trách nhiệm thi hành quyết định này ./.

Nơi nhận:
- Ban chỉ đạo (để chỉ đạo);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu : VT.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG VŨNG TÀU

Nguyễn Thị Huế

QUY CHẾ
THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG NHÀ TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết đinh số: 43/QĐ-THPT.VT ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Trường THPT Vũng Tàu)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của THPT Vũng Tàu bao gồm: các thành viên trong nhà trường, nhà trường với ban đại diện cha mẹ học sinh và học sinh, trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Hiệu trưởng, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh của trường THPT Vũng Tàu.

Điều 2. Mục đích việc thực hiện dân chủ trong nhà trường

1. Phát huy quyền làm chủ của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

2. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của cơ sở giáo dục, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạng, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền.

Điều 3: Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong nhà trường

1. Đảm bảo sự lãnh đạo của chi bộ Đảng nhà trường theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện trách nhiệm của Hiệu trưởng và phát huy vai trò của các đoàn thể trong nhà trường.

2. Thực hiện dân chủ trong nhà trường phù hợp với Hiến pháp và pháp luật, quyền phải đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm, dân chủ phải gắn liền với kỷ luật, kỷ cương trong nhà trường. Dân chủ trong khuôn khổ pháp luật, đảm bảo nguyên tắc chế độ thủ trưởng trong quản lý, điều hành.

CHƯƠNG II
THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG
Mục 1
TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG, NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NGƯỜI LAO ĐỘNG, CÁC ĐOÀN THỂ, TỔ CHỨC TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 4: Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Quản lý điều hành mọi hoạt động của nhà trường, chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về toàn bộ hoạt động của nhà trường.

2. Tổ chức thực hiện những quy định về trách nhiệm của nhà trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong Quy chế này.

3. Lắng nghe và tiếp thu những ý kiến của cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường và có biện pháp giải quyết đúng theo chế độ, chính sách hiện hành của nhà nước, theo Nội quy, Quy chế, Điều lệ của nhà trường và phù hợp với thẩm quyền, trách nhiệm được giao cho Hiệu trưởng. Trong trường hợp vượt quá thẩm quyền giải quyết của Hiệu trưởng thì phải thông báo cho cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường biết và báo cáo lên cấp trên.

4. Thực hiện chế độ hội họp theo định kỳ sau:

- Đột xuất họp giữa BGH với các tổ trưởng, đại diện BCH Công đoàn và Đoàn thanh niên để đánh giá việc thực hiện công việc quan trọng (nếu cần)
- Hội đồng trường họp 3 lần trong một năm. Khi có việc cần thiết có thể họp đột xuất.
- Cuối học kỳ I và cuối năm học tổ chức đánh giá tổng kết hoạt động và tổ chức khen thưởng các tập thể và cá nhân.
- Cuối năm thực hiện đánh giá người dạy, cán bộ, viên chức về việc thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch công tác và hoạt động chung của nhà trường, công khai kết quả đánh giá và lưu trữ trong hồ sơ cá nhân.
- Phối hợp với tổ chức công đoàn trong nhà trường tổ chức hội nghị cán bộ viên chức mỗi năm một lần theo quy định của nhà nước.

5. Thực hiện chế độ công khai tài chính theo quy định của nhà nước; công khai các quyền lợi, chế độ, chính sách và việc đánh giá định kỳ đối với nhà giáo, cán bộ, viên chức, người học.

6. Gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh chống những biểu hiện không dân chủ trong nhà trường như: cửa quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giấu diếm, bưng bít, làm sai sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác.

7. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong quản lý nhà trường. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể, các cá nhân trong trường, phát huy dân chủ trong tổ chức hoạt động của nhà trường.

8. Bảo vệ và giữ gìn uy tín của nhà trường.

9. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra hoạt động của cấp dưới trực tiếp trong việc thực hiện dân chủ và giải quyết kịp thời những kiến nghị của cấp dưới theo thẩm quyền được giao.

Điều 5. Trách nhiệm của nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động trong nhà trường

1. Thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp.

2. Tham gia đóng góp ý kiến trong hoạt động của nhà trường; ý kiến đối với Hiệu trưởng để xây dựng cơ sở giáo dục trong sạch, vững mạnh.

3. Kiên quyết chống những hiện tượng bè phái, mất đoàn kết, cửa quyền, quan liêu và những hoạt động khác vi phạm dân chủ, kỷ cương, nề nếp trong nhà trường.

4. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của nhà trường; chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực

5. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo, cán bộ, viên chức; tôn trọng đồng nghiệp và người học; bảo vệ uy tín của nhà trường.

Điều 6. Trách nhiệm của Hội đồng trường

Hội đồng trường có trách nhiệm ban hành và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

Điều 7. Trách nhiệm của các bộ phận, tổ chức trong bộ máy quản lý của nhà trường

Người phụ trách các bộ phận trong bộ máy quản lý của nhà trường (các Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, lao động, tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng ...) là người đại diện cho bộ phận mình phụ trách có trách nhiệm:

1. Tham mưu, đề xuất những biện pháp giúp Hiệu trưởng thực hiện tốt những quy định của Quy chế này.

2. Chấp hành và tổ chức thực hiện tốt các hoạt động dân chủ trong bộ phận, tổ chức mình quản lý.

3. Thực hiện nghiêm túc lề lối làm việc trong bộ phận - tổ chức mình, giữa các bộ phận - tổ chức với nhau và giữa các bộ phận - tổ chức với nhà trường; thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận và những quy định của Luật giáo dục, Điều lệ nhà trường.

Điều 8: Trách nhiệm của đoàn thể, các tổ chức trong nhà trường Người đứng đầu các đoàn thể, các tổ chức trong nhà trường là người đại diện cho đoàn thể, tổ chức đó có trách nhiệm

1. Phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

2. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường.

3. Ban thanh tra nhân dân có trách nhiệm thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ, có trách nhiệm lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm Quy chế dân chủ trong nhà trường để đề nghị Hiệu trưởng giải quyết. Hiệu trưởng không giải quyết được thì báo cáo lên cấp có thẩm quyền trong ngành theo phân cấp quản lý để xin ý kiến chỉ đạo giải quyết.

Mục 2
NHỮNG VIỆC HIỆU TRƯỞNG PHẢI CÔNG KHAI, HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

Điều 9. Những việc Hiệu trưởng phải công khai

1. Kế hoạch phát triển, tuyển sinh, dạy học, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác của nhà trường trong năm học.

2. Quy trình quản lý đào tạo, những vấn đề về chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức bộ máy trong nhà trường.

3. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo, cán bộ, viên chức.

4. Kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường, các hoạt động dịch vụ của nhà trường.

5. Các biện pháp tổ chức phong trào thi đua, khen thưởng hàng năm, lề lối làm việc, xây dựng nội quy, quy chế trong nhà trường.

6. Các vụ ciệc tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai theo quy định của pháp luật.

7. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhà trường.

8. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên kiên quan đến công việc của nhà trường.

9. Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

10. Các quy định của cơ sở giáo dục liên quan đến người học theo quy định của pháp luật.

11. Các báo cáo sơ kết, tổng kết theo định kỳ trong năm học.

Điều 10. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai

1. Hình thức công khai

- Niêm yết tại cơ quan.
- Thông báo tại Hội nghị cán bộ, viên chức đầu năm học.
- Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể nhà giáo, cán bộ, viên chức.
- Thông báo cho tổ trưởng công đoàn, tổ trưởng chuyên môn để thông báo đến nhà giáo, cán bộ, viên chức trong tổ.
- Thông báo bằng văn bản cho Ban chấp hành Công đoàn nhà trường.
- Đăng tải trên trang thông tin điện tử (website) của nhà trường.

2. Thời điểm và thời gian công khai

Đối với các những việc phải công khai cho nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động được biết: chậm nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản có nội dung về các việc phải công khai được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật và trường hợp sử dụng hình thức thông báo tại hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động. Đối với văn bản niêm yết tại trụ sở của cơ sở giáo dục thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết;

3. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai những nội dung khác thực hiện theo quy định về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Mục 3
NHỮNG VIỆC NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ HOC SINH THAM GIA Ý KIẾN

Điều 11. Những việc nhà giáo, cán bộ, viên chức được biết, tham gia ý kiến trước khi hiệu trưởng quyết định

1. Những chủ trương, chính sách, chế độ của Đảng và nhà nước đối với nhà giáo, cán bộ, viên chức.

2. Những quy định về sử dụng tài sản, xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường.

3. Việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của Luật khiếu nại, tố cáo.

4. Công khai các khoản đóng góp của người học, việc sử dụng kinh phí và chấp hành chế độ thu, chi, quyết toán theo quy định hiện hành.

5. Giải quyết các chế độ, quyền lợi, đời sống vật chất, tinh thần cho nhà giáo, cán bộ, viên chức, cho người học.

6. Việc thực hiện tuyển dụng, thi nâng ngạch viên chức, nâng bậc lương, thuyên chuyển, điều động, đề bạt, khen thưởng, kỷ luật.

7. Những vấn đề về tuyển sinh và thực hiện quy chế thi từng năm học.

8. Báo cáo sơ kết, tổng kết, nhận xét, đánh giá viên chức hàng năm.

Điều 12. Những việc người học được tham gia ý kiến

1. Chủ trương, chế độ chính sách của nhà nước, của Ngành và những quy định của nhà trường đối với người học.

2. Kế hoạch tuyển sinh, kế hoạch đào tạo của nhà trường hàng năm.

3. Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định.

4. Chế độ chính sách của Nhà nước.

5. Nội quy, quy định của nhà trường có liên quan đến người học.

6. Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong nhà trường có liên quan đến người học.

Điều 13. Hình thức tham gia ý kiến

1. Tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua người đại diện với hiệu trưởng;

2. Thông qua Hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp uỷ, Hiệu trưởng với cán bộ, giáo viên, người lao động; giữa người đứng đầu cấp uỷ, Hiệu trưởng với phụ huynh học sinh.

3. Thông qua hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động của nhà trường; thông qua đối thoại tại nhà trường, cuộc họp hội đồng giáo dục.

4. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản để nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động và người học tham gia ý kiến.

5. Thông qua hộp thư điện tử của nhà trường để nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học tham gia ý kiến.

Mục 4
NHỮNG VIỆC NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NGƯỜI LAO ĐỘNG GIÁM SÁT, KIỂM TRA VÀ HÌNH THỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 14. Những việc nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động tham gia giám sát, kiểm tra

1. Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm của nhà trường.

2. Công tác tài chính, quản lý và sử dụng tài sản; xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường; việc thu chi các khoản đóng góp của người học, các khoản tài trợ cho nhà trường.

3. Thực hiện các nội quy, quy chế của nhà trường.

4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học trong nhà trường.

5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhà trường.

Điều 15. Hình thức giám sát, kiểm tra

Nhà trường tổ chức để nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động giám sát, kiểm tra thông qua các hình thức sau:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường.

2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của cơ sở giáo dục.

3. Thông qua hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động.

Chương III
THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 16. Đối thoại tại cơ sở giáo dục

1. Đối thoại tại nhà trường được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học với hiệu trưởng hoặc giữa đại diện tập thể lao động, đại diện người học với hiệu trưởng. Đối thoại tại nhà trường được thực hiện định kỳ ít nhất mỗi năm học một lần hoặc khi một bên có yêu cầu.

2. Nội dung đối thoại, số lượng, thành phần tham gia đối thoại, thời gian, thời điểm đối thoại, quy trình tổ chức đối thoại thực hiện theo quy chế dân chủ của nhà trường.

Điều 17. Quan hệ giữa hiệu trưởng với cơ quan quản lý cấp trên

1. Phục tùng sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời, nghiêm túc.

2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn và kiến nghị những biện pháp khắc phục để cơ quan quản lý cấp trên xem xét giải quyết.

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong chỉ đạo của cấp trên, góp ý, phê bình cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến lên cấp trên chưa được giải quyết, cơ sở giáo dục vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện chỉ đạo của cấp trên.

Điều 18. Quan hệ giữa hiệu trưởng với các tổ chức trong nhà trường

Tiếp nhận, xem xét và kịp thời giải quyết các kiến nghị, các vấn đề phát sinh liên quan đến việc thực hiện dân chủ; định kỳ làm việc với người đứng đầu các đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ văn phòng. Khi người đứng đầu các tổ chức trong nhà trường đăng ký làm việc với các nội dung, công việc cụ thể thì phải trả lời về kế hoạch làm việc hoặc lý do từ chối.

Điều 19. Quan hệ của hiệu trưởng với ban đại diện cha mẹ học sinh

Hiệu trưởng có trách nhiệm đảm bảo mối liên hệ chặt chẽ với ban đại diện cha mẹ học sinh, tiếp nhận, xem xét và kịp thời giải quyết các kiến nghị có liên quan đến sự phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong công tác giáo dục học sinh và quyền lợi của người học.

Điều 20. Quan hệ giữa hiệu trưởng với chính quyền địa phương

Hiệu trưởng có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo Dục trong nhà trường và quyền lợi của người học.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Tổ chức thực hiện

1. Tất cả cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và các bộ phân, tổ chức trong nhà trường có trách nhiệm tổ chức và thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.
2. Quy chế này được xem xét, sửa đổi, bổ sung (nếu có) theo Nghị quyết của Hội nghị VC, NLĐ hằng năm.
3. Các cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ sẽ được khen thưởng; vi phạm quy chế dân chủ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 22. Hiệu lực quy chế

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Trong quá trình thực hiện, quy chế có thể được bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với quy định mới của Nhà nước và tình hình thực tế của trường do Hiệu trưởng quyết định trên cơ sở đề nghị của công đoàn, hội đồng sư phạm nhà trường.